

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1.1 Tên môn học : XÃ HỘI HỌC VĂN HÓA

1.2 Mã môn học : SOCI3209

1.3 Trình độ Đại học / Cao đẳng : ĐẠI HỌC

1.4 Ngành / Chuyên ngành : XÃ HỘI HỌC

1.5 Khoa / Ban / Trung tâm phụ trách : KHOA XHH & CTXH

1.6 Số đơn vị học trình/ Số tín chỉ : 02

1.7 Yêu cầu đối với môn học :

- Điều kiện tiên quyết : Nhập môn xã hội học
- Các yêu cầu khác (nếu có):

1.8 Yêu cầu đối với sinh viên: tham gia lớp đầy đủ

2. MÔ TẢ MÔN HỌC VÀ MỤC TIÊU

Mô tả ngắn gọn về vị trí môn học, mối quan hệ với các môn học khác trong chương trình đào tạo.

Giúp sinh viên hiểu được mối quan hệ giữa văn hoá và xã hội học văn hoá, giữa xã hội học văn hoá với xã hội học đại cương và các môn học khác như triết học, nhân học... Giới thiệu cho sinh viên đối tượng, lịch sử hình thành và phát triển, nội dung cơ bản của xã hội học văn hoá, những nét đặc thù của xã hội học văn hoá phương Đông và Việt Nam, xã hội học văn hoá nghiên cứu văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hoá.

Mục tiêu cần đạt được về kiến thức và kỹ năng sau khi kết thúc môn học.

Sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản, những lý thuyết chuyên ngành trong lĩnh vực XHH văn hóa để có thể vận dụng lý giải một số hiện tượng văn hóa và những biến đổi văn hóa trong nền văn hóa Việt Nam hiện nay.

3. NỘI DUNG CHI TIẾT MÔN HỌC

STT	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIÊU MỤC
1	<p style="text-align: center;"><u>Chương 1</u></p> <p style="text-align: center;">VĂN HÓA LÀ GÌ?</p>	<p>Sự ra đời và phát triển của khái niệm văn hóa, văn minh; mối tương quan giữa văn hóa và văn minh; tính chất, chức năng của văn hóa</p>	<p>I. Dẫn nhập</p> <p>II.1. Sự hình thành khái niệm “culture” ở phương Tây</p> <p>II.2. Sự hình thành khái niệm “văn hóa” ở phương Đông (Trung Quốc) và Việt Nam</p> <p>III.1. Nhóm định nghĩa liệt kê</p> <p>III.2. Nhóm định nghĩa lịch sử và xã hội hóa</p> <p>III.3. Nhóm định nghĩa giá trị và chuẩn mực</p> <p>III.4. Nhóm định nghĩa tâm lý học và hành vi học</p> <p>III.5. Nhóm định nghĩa cấu trúc và hoạt động</p> <p>III.6. Nhóm định nghĩa phái sinh</p> <p>IV.1. Tính hệ thống và chức năng tổ chức xã hội</p> <p>IV.2. Tính giá trị và chức năng điều chỉnh xã hội</p> <p>IV.3. Tính nhân văn và chức năng giao tiếp</p> <p>IV.4. Tính lịch sử và chức năng giáo dục</p> <p>V.1. Khái niệm văn minh (civilisation)</p> <p>V.2. Khuynh hướng đồng nhất văn hóa với văn minh</p> <p>V.3. Khuynh hướng đối lập văn hóa với văn minh</p> <p>V.4. Khuynh hướng chỉ rõ sự khác biệt và sự tương đồng giữa văn hóa và văn minh</p>

STT	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIỂU MỤC
2	<p style="text-align: center;"><u>Chương 2</u></p> <p style="text-align: center;">XÃ HỘI HỌC VĂN HÓA: ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁCH TIẾP CẬN</p>	<p>Đối tượng và nhiệm vụ của XHHVH; một số hướng tiếp cận chính trong nghiên cứu xã hội học văn hóa.</p>	<p>I.1. Lịch sử hình thành xã hội học văn hóa</p> <p>I.2. Xã hội học văn hóa trong lịch sử các khoa học về văn hóa</p> <p>I.3. Đối tượng và nhiệm vụ của chuyên ngành xã hội học văn hóa</p> <p>II.1. Tiếp cận theo thuyết chức năng – cấu trúc</p> <p>II.2. Tiếp cận theo thuyết xung đột</p> <p>II.3. Tiếp cận theo thuyết đồng cảm: văn hóa và xã hội hóa</p>
3	<p style="text-align: center;"><u>Chương 3</u></p> <p style="text-align: center;">CÁC THÀNH TỐ CỦA VĂN HÓA DƯỚI GÓC NHÌN XÃ HỘI HỌC</p>	<p>Giới thiệu tổng quát cách phân loại văn hóa; các thành tố (biểu tượng, ngôn ngữ, chuẩn mực và giá trị (chuẩn mực đạo đức và tập quán)</p>	<p>I. Tổng quát về sự phân loại văn hóa</p> <p>I.1. Cách phân loại thông thường (văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần, văn hóa xã hội)</p> <p>I.2. Văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể</p> <p>I.3. Văn hóa sản xuất ban đầu và văn hóa bảo đảm đời sống, văn hóa định chuẩn và văn hóa nhân văn.</p> <p>II. Biểu tượng</p> <p>III. Ngôn ngữ</p> <p>IV. Chuẩn mực và giá trị</p> <p>IV.1. Chuẩn mực</p> <p>IV.2. Giá trị</p> <p>IV.3. Chuẩn mực đạo đức và tập quán</p>

STT	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIÊU MỤC
4	<p style="text-align: center;"><u>Chương 4</u></p> <p style="text-align: center;">CÁC HÌNH THỨC TỒN TẠI CỦA VĂN HÓA</p>	<p>Phân tích mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng trong văn hóa, tiểu văn hóa và mối quan hệ thống nhất và đa dạng; tính tương đối văn hóa.</p>	<p>I. Nguyên lý thống nhất trong đa dạng của văn hóa</p> <p>I.1. Từ cái chung, cái thống nhất đến cái riêng, cái khác biệt</p> <p>I.2. Qua cái riêng, cái khác biệt tìm thấy cái chung, cái thống nhất</p> <p>I.3. Mối quan hệ vừa thống nhất vừa đa dạng giữa các văn hóa</p> <p>II. Các loại hình tiểu văn hóa</p> <p>II.1. Định nghĩa khái niệm “tiểu văn hóa”</p> <p>II.2. Các loại hình tiểu văn hóa</p> <p>II.3. Quan hệ giữa các tiểu vùng văn hóa với nền văn hóa dân tộc</p> <p>III. Thuyết tương đối văn hóa</p> <p>III.1. Thuyết lấy dân tộc mình làm trung tâm</p> <p>III.2. Tính tương đối văn hóa</p> <p>III.3. Những hạn chế của thuyết tương đối văn hóa</p>
5	<p style="text-align: center;"><u>Chương 5</u></p> <p style="text-align: center;">TÍNH QUI LUẬT TRONG SỰ VẬN HÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA VĂN HÓA DƯỚI GÓC NHÌN XÃ HỘI HỌC</p>	<p>Phân tích tính đặc thù của VH mỗi dân tộc trong bối cảnh của điều kiện tự nhiên, lịch sử - XH tạo nên bản sắc dân tộc; giao lưu VH trong bối cảnh toàn cầu hóa; bản lĩnh và sức sống của VH Việt Nam trong quá trình tiếp nhận, biến cải VH ngoại sinh</p>	<p>I. Bản sắc văn hoá</p> <p>I.1. Bản sắc – Yếu tố và hệ thống</p> <p>I.2. Bản sắc và sự cách tân, đổi mới</p> <p>I.3. Bản sắc văn hóa trong tiến trình toàn cầu hóa</p> <p>II. Giao lưu văn hóa</p> <p>II.1. Giao lưu văn hóa – một yêu cầu để phát triển</p> <p>II.2. Khái niệm và một số vấn đề về toàn cầu hóa</p>

			<p>II.3. Bản lĩnh và sức sống của văn hóa Việt Nam trong quá trình tiếp nhận, biến cải văn hóa ngoại sinh</p> <p>III.4. Sự đóng góp của văn hóa Việt Nam vào kho tàng văn hóa nhân loại</p> <p>IV.1. Một số biến đổi trong văn hóa Việt Nam</p> <p>IV.2. Nguyên nhân biến đổi văn hóa</p> <p>IV.3. Đặc điểm biến đổi văn hóa trong thời kỳ hiện đại</p>
6	CHUYÊN ĐỀ	Giới thiệu về tiểu văn hóa Nam Bộ - tính thống nhất trong sự phát triển đa dạng của văn hóa Việt Nam	<p>(Sinh viên chuẩn bị và thảo luận)</p> <p>I. Những đặc điểm về tự nhiên</p> <p>I.1. Đồng bằng – sông nước – biểu tượng sông nước</p> <p>I.2. Đặc điểm tự nhiên Nam Bộ qua ca dao (Nam Bộ)</p> <p>II. Đặc điểm lịch sử - xã hội vùng đất Nam Bộ</p> <p>II.1. Các cộng đồng dân cư</p> <p>II.2. Quá trình cộng cư và khai phá vùng đất Nam Bộ của các tộc người ở Nam Bộ</p> <p>III. Đặc điểm văn hóa Nam Bộ (trong cái nhìn so sánh)</p> <p>III.1. Tư duy sông nước biểu hiện qua ngôn ngữ</p> <p>III.2. Loại hình cư trú và cấu trúc làng xóm</p> <p>III.3. Tổ chức dòng họ và gia đình</p> <p>III.4. Tín ngưỡng – tôn giáo – nghệ thuật</p>

STT	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIỂU MỤC
7	ỨNG DỤNG XÃ HỘI HỌC VĂN HÓA	Sinh viên sưu tầm và thuyết minh một chủ đề về mối quan hệ “thống nhất và đa dạng” trong văn hóa (Việt Nam)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chủ đề và làm tài liệu tổng quan về chủ đề 2. Các giả thuyết 3. Sưu tầm và hệ thống tài liệu 4. Phương pháp phân tích

4. HỌC LIỆU

- *Giáo trình môn học.*
 - (i) – TS. Phan Văn Dốp, *Bài giảng XHH Văn Hóa.*
 - (ii)- Mai Văn Hai (ch.b.), Mai Kiệm (2003), *Xã hội học văn hóa*, Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 166 tr.
- *Tài liệu tham khảo bắt buộc ghi theo thứ tự ưu tiên (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, nơi có tài liệu này, website, băng hình, ...)*
 1. Emily A. Schultzt, Robert H. Lavenda, *Nhân học một quan điểm về tình trạng nhân sinh* (Tài liệu tham khảo nội bộ), Bản dịch của Phan Ngọc Chiên và Hồ Liên Biện, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.
 2. Đoàn Văn Chúc (2004), *Văn hóa học*, Nxb. Lao động, Hà Nội, .
 3. Huỳnh Khải Vinh ch.b. (1995), *Chấn hưng các vùng và tiểu vùng văn hóa nước ta hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia.
 4. Mai Văn Hai (ch.b.), Mai Kiệm (2003), *Xã hội học văn hóa*, Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 166 tr.
- *Tài liệu tham khảo ghi theo thứ tự ưu tiên (tên tác giả, nhà xuất bản, năm xuất bản, nơi có tài liệu này, website, băng hình, ...)*
 5. Ngô Đức Thịnh (2004), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Nxb. Trẻ.
 6. Nguyễn Từ Chi (1996), *Góp phần nghiên cứu văn hóa tộc người*, Nxb. Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
 7. Phan Ngọc (1994), *Văn hóa Việt Nam và cách tiếp cận mới*, Nxb. Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
 8. Rôđin V. M. (2000), *Văn hóa học*, Bản dịch của Nguyễn Hồng Minh, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 9. Trần Ngọc Thêm (1997), *Tìm hiểu bản sắc văn hóa Việt Nam*, Tp. HCM, Nxb. TP. HCM, 680 tr.
 10. Trần Quốc Vượng ch.b. (1997), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, 240 tr.

5. TỔ CHỨC GIẢNG DẠY – HỌC TẬP

Lịch trình chung: (Ghi tổng số giờ cho mỗi cột)

CHƯƠNG	HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY MÔN HỌC					Tổng
	Thuyết trình			Thực hành, thí nghiệm, điền dã,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Chương 1	4		1		4	5
Chương 2	4		1		4	5
Chương 3	4		1		4	5
Chương 4	4		1		4	5
Chương 5	4		1		4	5
Chuyên đề	2		3		10	5
Thảo luận			5		10	5
Tổng cộng	22		13			35

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Quy định thang điểm, số lần đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số mỗi lần đánh giá kết quả học tập

STT	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	Giữa kỳ - (Tự luận)	30%
2	Cuối kỳ - (Tự luận)	70%

7. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN – TRỢ GIẢNG

- Họ và tên: **Phan Văn Dốp**
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa XHH&CTXH – Trường ĐH Mở TP.HCM
- Địa chỉ liên hệ: 34 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, TP. HCM;
- Điện thoại: 08.38292550
- Email: phanvandop@yahoo.com

Ban giám hiệu

Trưởng phòng QLĐT

Phó Trưởng khoa

Nguyễn Thành Nhân

Lê Thị Mỹ Hiền